

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 246/2023/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Khu phố An Bình, phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp 6, xã B, huyện CĐ, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2022 tại UBND xã Phước Đông, huyện CĐ, tỉnh Long An. Bà N và ông Y chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Đến nay bà N và ông Y xét thấy mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hàn gắn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y chung sống với nhau không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y sống với nhau không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện CD;
- Cơ quan cấp giấy kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Hải Âu